



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171: Y NO

EXIT VISA.#: _____

* WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER *
* REGISTRATION FORM *
* (Two Copies) *

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM NGUYỄN THỊ HỘI - AN
Last Middle First

Current Address 457/176B P13 QUẬN 10 HỒ CHÍ MINH CITY

Date of Birth NOV - 2 - 1937 Place of Birth HỘI AN, VN VIỆT - NAM

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND/FATHER)
NGUYỄN - KHẮC - SANG

Previous Occupation (before 1975) ARVN CAPTAIN, FORMER CHIEF OF MILITARY
(Rank & Position) SUB - SECTION

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 6-23-79 To DEATH DATE: 8-13-80

3. SPONSOR'S NAME: NGUYỄN - THỊ - HANH
Name

102 HONEY SUCKLE LN CARY, NC 27511 tel: 919 481 3682
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship
<u>NGUYỄN THỊ HANH</u> <u>CARY NC</u>	<u>COUSIN</u>
<u>NGUYỄN NGỌC TUẤN</u> <u>RALEIGH, NC 27608</u>	<u>COUSIN</u>
<u>NGUYỄN NGỌC DINH</u> <u>NC 27511</u>	<u>UNCLE</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYỄN THỊ HỒ - AN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYỄN - THỊ - MỸ - DUNG	APRIL/28- 1969	DAUGHTER
NGUYỄN - THỊ - MỸ LINH	NOV-18- 1972	DAUGHTER
NGUYEN THỊ MY LAN	JUL 20- 1975	DAUGHTER

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

~~TIEN~~ PHONG

TRANSLATION SERVICE

Ministry of Interior
Gia Trung Camp
No. VP/GT

No 3369

TIEN PHONG
TRANSLATION SERVICE
15 N. HIGHLAND STREET
ARLINGTON, VA. 22201
PHONE : (703) 522 - 7151

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
INDEPENDENCE LIBERTY HAPPINESS

REPORT ON ON-THE-SCENE POST MORTEM EXAMINATION

Case: Hunting and gunning down of an escapee from the Gia Trung Re-Education Camp by the police

It was reported by Sub Camp K1 that on 8/13/1980 a detainee from Group 24 of the Camp had escaped while he was working in the field. The police on guard duty in the camp then set in pursuit of him and gunned him down at 1315 on the same day.

Full name of the escapee: Nguyen Khac Sang, born in 1938

Place of birth : Ha Tay

Place of residence : 493/161A Cach Mang Thang Tam Road,
Ward 27, District 10, Ho Chi Minh City

Offense: ARVN Captain, former Chief of a military Sub-Sector

Arrested on: 6/23/1975

Sentence : Detained in re-education camp with a 3-year-extension, reckoning from 7/1/1978 by Decision No. 02 dated 1/16/1979 of the Ministry of Interior

In implementation of the order of the Camp Supervision Board a Post Mortem Examination Council was established and consisted of :

1. Nguyen Dinh Tung : Deputy Camp Supervisor acting as Chairman of the Examination Board
2. Le Huu Phuc : Deputy Camp Supervisor for Military Affairs
3. Nguyen Van Bo : Head of Sub-Camp K1
4. Nguyen Tien Sy : Health Specialist
5. Do Thanh Hoa : Criminal Affairs Specialist
6. Nguyen Thanh Doan: Education Specialist, Sub Camp K1
7. Vo Minh Hue : Reconnaissance Specialist of Sub-Camp K1

The Council members went to the scene at 13.45 on the same day. Also participating in the examination were :

1. Nguyen Hong Cau : Leader of the Police Platoon
2. Nguyen Van Tho : Education Specialist for Group 24
3. Vu Ngoc An : Policeman

The examination began at 14.00 on August 13, 1980 under the on-the-scene condition : The corpse remained intact and soft, the weather was dry and sunny.

1. Location of the scene in general:

It was a woods area with thick foliage, about 600 meters South West from Sub-Camp K1 and about 2.5 kilometers North East from block 125 of National Road 19.

2. Location of the scene with specific details:

It was a woods area with thick and green foliage on a slope about 5 meters above the ground level, measuring from the bottom of the Ajun spring and about 8 meters North of the said spring at its section in the form of an S and about 2 meters South West from the sloping down trail.

3. The corpse:

The corpse was lying with face down right on the bed of the shallow spring (the bed of the spring was 3 meters wide). The face was inclining a little, about 10 degrees, the right cheek down, the left cheek up. The head turned to North West. The two legs pointed South East, about 8 meters from the border of the spring. The arms were bending in a natural manner and the right arm down.

The palm was 3cm from the chin and 6cm from the left shoulder. The fingers were bending in the palm. The left arm was lying on the right arm and bending on the chest. The left hand was 2cm from the chin. The fingers were bending in the palm.

Legs: The left leg was bending in a natural manner, the right leg was stretching straight. Toes on the right foot were 5cm from each other. 5 toes on the left foot touched the ground.

There were many trees around the corpse: a big tree with a 30cm diameter was 2m8 North West from the head and another big tree with a 45 cm in diameter and about 7m50 high, and 3m from the legs.

Outside of the corpse: The hair was cut short, the corpse is 1m55 high, the nose was curving a little, the earlap was average in size, the border of the earlap was extending a little, and a 1cm-long scar was 3cm from the right eyebrow end.

Shirt: Made of nylon stuff with stripes and provided with a zipper, with a layer of cotton inside.

Trousers: Made of gray blue stuff given to detainees by the camp authorities. Under the trousers was a blue short with stripes and under this short was an underpant made of nylon stuff and of dark blue color. The two feet were laying bare. Next to the right cheek were patches of blood of which the size varied from 20cm to 15cm. Next to the right arm was a light yellow handkerchief.

Wound: A bullet wound on the back was 6cm from the right shoulder, 35cm from the top of the head and 3cm from the back bone. The opening wound was 1cm in diameter and going through the right chest and was 10cm from the shoulder bone. The piercing extent of the bullet varied from 2cm5 to 3 cm.

Other than the above stated proofs and exhibits through our on-the-scene examination we didn't find anything else.

Action taken: Upon completion of the examination the Council unanimously decided to have Mr Nguyen Khac Sang's corpse buried in Akjun Village, Mang Yang District, Gia Lai Kon Tum Province.

The examination was completed at 15.30 on 8/13/1980.

This report was prepared on-the-scene, read to the Council members, validated and signed by the latter.

THE EXAMINING COUNCIL:

Nguyen Dinh Tung
(Signed and Sealed)

Le Huu Phuc
(Signed)

Nguyen Van Bo
(Signed)

Nguyen Tien sy
(Signed)

Do Thanh Hoa
(Signed)

Nguyen Thanh Doan
(Signed)

Participants to the Examination:

Vo Minh Hue
(Signed)

Nguyen Hong Cau
(Signed)

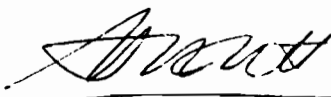
Nguyen Van Tho
(Signed)

Vu Ngoc Tan
(Signed)

Attached: A copy of the detailed account of detainee Sang's escape from the camp by the camp instructor
A copy of the report on the detainee's escape from the camp
A copy of the report by the policeman dealing with this case.
A drawing of the scene.

**THIS IS THE TRUE AND CORRECT
TRANSLATION OF THE ATTACHED
DOCUMENT IN Vietnamese.....**

ARLINGTON, 7/30/ 1990
TIEN PHONG TRANSLATION SERVICE
THE DIRECTOR



BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

TRẠI GIA TRUNG
Số: VP/GT

BIÊN BẢN

KHÁM NGHIỆM HIỆN TRƯỞNG

Vụ: Phạm nhân trốn trại bị cảnh sát bảo vệ truy lùng bắn chết tại phân trại K1 trại cải tạo Gia Trung.

Nhận được tin báo của phân trại K1 vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 13 tháng 8/ 1980 có 1 phạm nhân thuộc đội 24 phân trại K1 đã lợi dụng lúc đang lao động ngoài đồng để trốn trại bị cảnh sát bảo vệ truy lùng bắn chết hồi 15 giờ 15 phút cùng ngày.

Họ và tên phạm nhân: Nguyễn Khắc Sáng

Sinh năm: 1938

Sinh quán: Hà Tây

Trú quán: 495/161A Đường Cách Mạng tháng 8, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh

Cán tội: Đại úy xử lý thường vụ phân chi khu trưởng.

Bị bắt ngày: 23 tháng 6 năm 1975

Án phạt: Tập trung cải tạo ra hạn TTCT 5 năm tính từ ngày 1 tháng 7 năm 1975 theo quyết định số 02 ngày 16 tháng 1 năm 1979 của Bộ Nội Vụ.

Quân khu 7 giải tán trại gia trung ngày 19 tháng 1 năm 1979.

Thịbach lệnh của ban giám thị trại Gia Trung

Chúng tôi trong hội đồng khám nghiệm gồm có:

1)- Nguyễn Đình Tung: Phó giám thị chủ trì cuộc khám nghiệm.

2)- Lê Hậu Phúc: phó giám thị phụ trách quân sự.

3)- Nguyễn Văn Đỗ trưởng phân trại K1

4)- Nguyễn Tiến Sỹ: cán bộ Y tế

5)- Đỗ Thanh Hòa: cán bộ HS

6)- Nguyễn Thanh Đoàn: cán bộ GD phân trại K1

7)- Võ Minh Huệ: cán bộ TS phân trại K1

Đã đến nơi xảy ra sự việc lúc 15 giờ 45 phút cùng ngày.

Tham gia cuộc khám nghiệm còn có:

1)- Nguyễn Hồng Cầu: trung đội trưởng cảnh sát bảo vệ

2)- Nguyễn Văn Thọ: cán bộ quân giáo phụ trách đội 24

3)- Vũ Ngọc An: cảnh sát bảo vệ

Cuộc khám nghiệm bắt đầu vào lúc 14 giờ ngày 15 tháng 8 năm 1980 từ ng chiều.

Hiện diện trưởng: còn nguyên vẹn. ánh sáng: trời nắng tốt, thời tiết khô ráo. Phần thể tử thì còn mềm chưa bị cứng.

Qua khám nghiệm xét định:

1/- Hiện trường chung.

Là một khu rừng có nhiều cây lá xộp rạp cánh phân trại K1 theo đường chia bay khoảng 600 mét về hướng Tây Nam, cách đường quốc lộ 19 từ cột số 125 vào khoảng 1,5 Km về hướng đông bắc.

2/- Hiện trường cụ thể.

Là một khu rừng rậm rạp có nhiều cây to tán lớn và lá xanh tốt, độ dốc cao khoảng 5 mét, nếu tính từ nòng suối cạn lên so với mặt bằng độ dốc cách suối gần đoạn hình chữ S từ phân trại K2 chảy về hướng Bắc, cách đường mòn trên dốc xuống khoảng 2 mét về hướng tây Nam.

3/- Phần tử thi.

Tử thi nằm úp gối: lòng suối cạn (lòng suối rộng 3 mét) mặt hơi nghiêng chếch2.....

.....
Khoảng 10 o, ná phải dưới ná trái trên đầu tử thi quay về hướng Tây Bắc hai chân quay về hướng đông nằm cách mép sườn lớn Ajun khoảng 8 mét, hai tay co tự nhiên, tay phải nằm dưới, lòng bàn tay cách cẳng 3cm, cách vai trái là 5 cm, các ngón tay co vào lòng bàn tay, tay trái nằm trên tay phải co vào nòng ngực lòng bàn tay cách cẳng là 2 cm, các ngón tay co vào lòng bàn tay, Chân: Chân trái co tự nhiên chân phải dưới thẳng, ngón chân nọ cách ngón chân kia là 55 cm, 5 đầu ngón chân trái chạm đất.

Xung quang tử thi nằm có nhiều cây và lá: 1 cây to gốc có đường kính 30 cm cách đầu tử thi là 2m 8 về hướng tây bắc, gốc cây to có đường kính là 45 cm cao là khoảng 7m5 cách chân tử thi là 5 mét.

-Phân bên ngoài tử thi: đầu tử thi cắt tóc ngắn, tầm cao 1m55, sống mũi hơi khum, dài tai trung bình, mép tai dưới đỏ, có sọc trắng dài 1,5 cm cách 3 cm trên sọc mây phải.

Áo: Mầu rằn ri bằng loại vải lý nông may kiểu áo bó đông, có khóa sớ tay ở bên ngoài hông để hở lách có lót bông bên trong lót vải rằn ri.

Quần: Bên ngoài mặc quần vải mầu xanh xám tro kiểu quần bà ba của trại phát bên trong mặc quần ngắn mầu xanh, rằn ri, trong quần gần là quần lót bằng vải thun lý nông mầu xanh đậm. Hai chân đi không (không dép không dây) bên cạnh ná phải có một vùng mầu chó rống nhất là 20 cm, chó hẹp nhất là 15 cm, bên cạnh tay phải tử thi có một khăn von mầu vàng nhạt.

Thương tích: một vết dạn vào phía sau lưng cách bả vai bên phải 6 cm, cách tử đỉnh đầu sườn là 39 cm, cách cột sống ra 3 cm. Đường kính dạn vào là 1 cm xuyên ra trước ngực bên phải cách xương bả vai xuống là 10 cm đường dạn xuyên ra phía vế chó rộng nhất là 3 cm chó hẹp nhất là 2,5 cm.

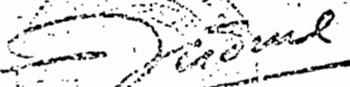
-Qua khám nghiệm hiện trường ngoài dấu vết tang vật được phát hiện trên cơ thể chúng tôi không phát hiện và thu giữ được gì thêm.

Cách giải quyết: Sau khi hội đồng khám nghiệm xong nhất trí cho tổ chức tang táng anh Nguyễn Khắc Sáng ở địa bàn xã Ajun huyện măng rừng tỉnh Gia Lai-Kon Tum.

Cuộc khám nghiệm kết thúc vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 13 tháng 6 năm 1960.

Biên bản lập tại hiện trường đã đọc lại cho những người tham gia khám nghiệm nghe cộng nhận là đúng cũng ký tên dưới đây.

HỘI ĐỒNG KHÁM NGHIỆM



NGUYỄN ĐÌNH TUNG


LÊ HỮU PHÚC

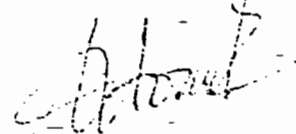
NGUYỄN VĂN BỐ



NGUYỄN TIẾN SĨ



ĐỖ THANH HOA

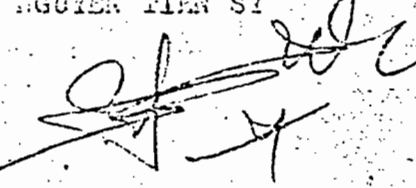


NGUYỄN THANH HOÀN

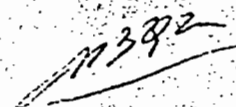


VÕ MINH TRÍ

THAM GIA KHÁM NGHIỆM



NGUYỄN HỒNG CẦU



NGUYỄN VĂN THỌ

VÕ VĂN THỌ

Kèm theo

- 1 bản thông thuật của đồng chí quản giáo về phạm nhân Sáng trốn trại.
- 1 biên bản phạm nhân Sáng trốn trại.
- 1 báo cáo của đồng chí canh sát bảo vệ sử lý vụ này.
- 1 sơ đồ khu vực phạm nhân chết.

Hết

Sở, Ty
Công An

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập—Tự do—Hạnh phúc

GIẤY BIÊN NHẬN

Số 02722446

Họ tên Nguyễn Văn Mỹ Linh

Tên thường gọi

Nơi thường trú 457/176³ CMH

F13. Q.10

Số 2310

CHỨNG NHÂN GIỐNG Y BẢN CHÍNH

Xã Cảnh sát UBND. Phường

Nhà ở 10 tháng 06 năm 1982

PHƯỜNG.

CHỦ TỊCH



Trần Văn Thu

Dấu vết riêng hoặc dị hình: không chạm đũa

nhất phần

Đã làm thủ tục xin cấp giấy chứng minh nhân dân
lại:

Hết đến ngày 15 / 6 / 19 89 trả giấy CMND



Ngày 15 / 5 / 19 89
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỔ CẤP GIẤY C.M.N.D
21.11.10



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **022485410**

Họ tên **NGUYỄN THỊ MỸ DUNG**

Sinh ngày **28-4-1969**

Nguyên quán **Hà Nội.**

Nơi thường trú **57/176B CMT. 8**

Q. 10, Tp. Hồ Chí Minh.

Số **23/9**

CHỦNG NHÂN GIỐNG Y BẢN CHÍNH

X. 01 - **QUẬN PHƯỜNG**

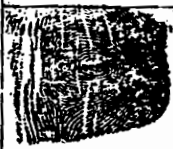
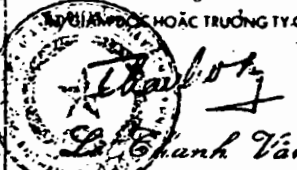
QUẬN PHƯỜNG

QUẬN PHƯỜNG

CHỦ TỊCH



Trần Kim Châu

Dân tộc: ... Kinh ...		Tôn giáo: ... Không ...	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DẠ HÌNH	
NGƯỜI TRÁI		Sẹo cong lồi đầu mày trái.	
		Ngày 11 tháng 3 năm 1986 NGƯỜI HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN  Lê Thanh Văn	
NGƯỜI PHẢI			

REPUBLIC SOCIALIST OF VIETNAM

INDEPENDENCE LIBERTY HAPPINESS

IDENTITY CERTIFICATE

022485410

NAME: NGUYEN THI MY DUNG
DATE OF BIRTH: APRIL 28, 1969
HOMETOWN: HANOI
ADDRESS: 457/176B CMT.8 Q 10, HOI CHI MINH CITY

{BACK SIDE}

RACE: DELTA RELIGION: NONE
NOTICABLE MARK: SCAR 1cm FROM LEFT EYE BROW
DAY 11 MONTH 3 YEAR 1986
CHIEF POLICE
SHIELD & SIGN
LE THANH VAN

2319
CERTIFY EXACT COPY FROM ORIGINAL
HAMLET ADM. COMMITTEE DAY 14 MONTH 6 YEAR 89
SHIELD & SIGN
TAN KIM THU

Subscribed and sworn before

me this 6th day of August
at Cary, North Carolina

Signature of Notary Public

W. U. Webster

My Commission Expires 12-31-92

I, Smk Nguyen
do hereby that I am conversant
in both the Vietnamese and the
English languages and that
is a true and accurate
translation of the Vietnamese
Document.

Date 8-6-90 Sign Smk Nguyen



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **020157494**

Họ tên **NGUYỄN THỊ HỘI AN**

Sinh ngày **02-11-1937**

Nguyên quán **Đông Mỹ,**

Hà Nội

Nơi thường trú **493/161A, C-M-
tháng 8, Tp. Hồ Chí Minh**



Số **130**
CHỨNG NHẬN GIỐNG Y BẢN CHÍNH

Quê hương: **Lq. UBND. Phường**

Quận 10, TP. Hồ Chí Minh - 02/11/1937

QUẬN 10, PHƯỜNG

CHỦ TỊCH



Kim Thu

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không	
	NGÓN TRÁI
	NGÓN TRÁI PHẢI
DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH Sẹo chạm c, 2 cм trên trước mệp trái. Ngày 12 tháng 7 năm 1978  TRƯỞNG TÝ CÔNG AN T. GIAM ĐỐC <i>Nguyễn duy Hòa</i>	

REPUBLIC SOCIALIST OF VIETNAM

INDEPENDENCE LIBERTY HAPPINESS

IDENTITY CERTIFICATE

020157492

NAME: NGUYEN THI HOI AN
DATE OF BIRTH: NOVEMBER 2, 1937
HOMETOWN: DONG MY
ADDRESS: 493/161A CMT.8 HOI CHI MINH CITY

{BACK SIDE}

RACE: DELTA RELIGION: NONE

NOTICABLE MARK: SCAR 2cm TOP LEFT LIP

DAY 12 MONTH 7 YEAR 1978

CHIEF POLICE

SHIELD & SIGN

NGUYEN DUY HAO

2319

CERTIFY EXACT COPY FROM ORIGINAL

HAMLET ADM. COMMITTEE DAY 04 MONTH 6 YEAR 98

SHIELD & SIGN

TAN KIM THU

Subscribed and sworn before I, Dinh N. Nguyen

me this 6th day of August, 1990 do hereby that I am conversant

at Errey, North Carolina in both the Vietnamese and the

Signature of Notary Public

English languages and that

is a true and accurate

translation of the Vietnamese

Document.

Date 8-6-90 Sign Dinh N. Nguyen

My Commission Expires 12-31-95

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
ĐÔ-THÀNH SAIGON

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Quận: 10

Lập ngày 20 tháng 11 năm 19 72

PHƯỜNG III

Số hiệu: 6042



Miễn phí

Tên họ đứa trẻ. . . .	NGUYỄN THỊ MỸ LINH
Con trai hay con gái. .	Nữ
Ngày sanh.	Ngày mười tám tháng mười một năm một nghìn chín trăm bảy mươi hai, hồi 12 giờ 03
Nơi sanh.	463 C Lê Văn Duyệt
Tên họ người cha. . .	Nguyễn Khắc Sáng
Tên họ người mẹ. . .	Nguyễn thị Hội AN
Vợ chánh hay không có hôn-thú.	Vợ chánh
Tên họ người đứng khai.	Hồng thị Hạnh



TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH

H.6

Saigon, ngày 9 tháng 2 năm 19 73

TL. Viên-Chức Hộ-Tịch,

PHẠM-VĂN-PHẨM

Sở, Ty
Công An

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập—Tự do—Hạnh phúc

GIẤY BIÊN NHẬN

Số 022722446

Họ tên *Nguyễn Văn Mỹ Linh*

Tên thường gọi

Nơi thường trú *457/176 CMR*

F13 Q10

Số 2819

CHUNG NHẬN GIỐNG Y BẢN CHÍNH

Xuất trình tại UBND Phường

Nơi ghi nhận tháng 06 năm 1982

UBND PHƯỜNG

CHỦ TỊCH



Trần Văn Thu

Dấu vết riêng hoặc dị hình: 160 chấm dấu

miết phôi

Đã làm thủ tục xin cấp giấy chứng minh nhân dân

lại:

Hết đến ngày 15 / 6 / 19 89 trả giấy CMND



Ngón trỏ trái

Ngày 15 / 5 / 19 89
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỔ CẤP GIẤY C.M.N.D
2/10/10

REPUBLIC SOCIALIST OF VIETNAM
INDEPENDENCE LIBERTY HAPPINESS

IDENTITY CERTIFICATE

022485410

NAME: NGUYEN THI MY DUNG
DATE OF BIRTH: APRIL 28, 1969
HOMETOWN: HANOI
ADDRESS: 457/176B CMT.8 Q 10, HOI CHI MINH CITY

{BACK SIDE}

RACE: DELTA RELIGION: NONE
NOTICABLE MARK: SCAR 1cm FROM LEFT EYE BROW
DAY 11 MONTH 3 YEAR 1986
CHIEF POLICE
SHIELD & SIGN
LE THANH VAN

2319
CERTIFY EXACT COPY FROM ORIGINAL
HAMLET ADM. COMMITTEE DAY 14 MONTH 6 YEAR 80
SHIELD & SIGN
TAN KIM THU

Subscribed and sworn before I, Dinh Nguyen

on this 6th day of August 1990 do hereby that I am conversant

at Cary, North Carolina in both the Vietnamese and the

Signature of Notary Public English languages and that

Sue L. Webster is a true and accurate

translation of the Vietnamese

Document.

Date 8-6-90 Sign Dinh Nguyen



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **022485410**

Họ tên **NGUYỄN THỊ MỸ DUNG**

Sinh ngày **28-4-1969**

Nguyên quán **Hà Nội.**

Nơi thường trú **457/176B CMT. 8**

Q.10, Tp. Hồ Chí Minh.



Số **24/9**

CHỨNG NHẬN GIỐNG Y BẢN CHÍNH

PHƯỜNG

1977-04-04 năm 1992

PHƯỜNG

CHỦ TỊCH



Gian Kim Thu

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không



NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

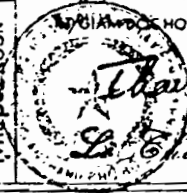
Sẹo cong lem đau
mày trái.



NGÓN TRỎ PHẢI

Ngày 11 tháng 3 năm 1986

ÁP LÂM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN



Thay
L. Thanh Văn

REPUBLIC SOCIALIST OF VIETNAM
INDEPENDENCE LIBERTY HAPPINESS

IDENTITY CERTIFICATE

022485410

NAME: NGUYEN THI MY DUNG
DATE OF BIRTH: APRIL 28, 1969
HOMETOWN: HANOI
ADDRESS: 457/176B CMT.8 Q 10, HOI CHI MINH CITY

{BACK SIDE}

RACE: DELTA RELIGION: NONE
NOTICABLE MARK: SCAR 1cm FROM LEFT EYE BROW
DAY 11 MONTH 3 YEAR 1986
CHIEF POLICE
SHIELD & SIGN
LE THANH VAN

2319
CERTIFY EXACT COPY FROM ORIGINAL
HAMLET ADM. COMMITTEE DAY 14 MONTH 6 YEAR 90
SHIELD & SIGN
TAN KIM THU

Subscribed and sworn before I, Dmk Nguyen

me this 6th day of August 1990 do hereby that I am conversant
at Cary, North Carolina in both the Vietnamese and the

Signature of Notary Public

Joe V. Webster

My Commission Expires 10-18-93

English languages and that

is a true and accurate

translation of the Vietnamese

Document.

Date 8-6-90 Sign Dmk Nguyen



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **020157494**

Họ tên **NGUYỄN THỊ HỘI AN**

Sinh ngày **02-11-1937**

Nguyên quán **Đông Mỹ,**

Hà Nội

Nơi thường trú **493/161A, C-M-
tháng 8, Tp. Hồ Chí Minh**



Số 9516

CHỖNG NHẬN GIỐNG Y BẢN CHÍNH

Trụ sở: **QL. Lp. UBND. Phường**

04 tháng 06 năm 1982

QUẬN 10. PHƯỜNG

CHỦ TỊCH



Trần Kim Thu

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH



NGÓN TRỎ TRÁI

Sẹo chạm c, 2cm trên
trước mép trái.



NGÓN TỬ PHẢI

Ngày 12 tháng 7 năm 1978
Kính gửi: KÍNH TRƯỞNG TỶ CÔNG AN
SỞ GIÁM ĐỐC
Thưa anh em duy Thưa

REPUBLIC SOCIALIST OF VIETNAM
INDEPENDENCE LIBERTY HAPPINESS

IDENTITY CERTIFICATE

020157492

NAME: NGUYEN THI HOI AN
DATE OF BIRTH: NOVEMBER 2, 1937
HOMETOWN: DONG MY
ADDRESS: 493/161A CMT.8 HOI CHI MINH CITY

{BACK SIDE}

RACE: DELTA RELIGION: NONE

NOTICABLE MARK: SCAR 2cm TOP LEFT LIP

DAY 12 MONTH 7 YEAR 1978

CHIEF POLICE

SHIELD & SIGN

NGUYEN DUY HAO

2319

CERTIFY EXACT COPY FROM ORIGINAL
HAMLET ADM. COMMITTEE DAY 04 MONTH 6 YEAR 99
SHIELD & SIGN
TAN KIM THU

Subscribed and sworn before I, Daniel H. Nguyen

on this 6th day of August 1990 do hereby that I am conversant

at Cary, North Carolina in both the Vietnamese and the

Signature of Notary Public

English languages and that

is a true and accurate

translation of the Vietnamese

Document.

Date 8-6-90 Sign Daniel H. Nguyen

My Commission Expires 12-31-92

TIEN PHONG

TRANSLATION SERVICE

No 3369

TIEN PHONG
TRANSLATION SERVICE
15 N. HIGHLAND STREET
ARLINGTON, VA. 22201
PHONE : (703) 522 - 7151

Ministry of Interior
Gia Trung Camp
No. VP/GT

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
INDEPENDENCE LIBERTY HAPPINESS

REPORT ON ON-THE-SCENE POST MORTEM EXAMINATION

Case: Hunting and gunning down of an escapee from the Gia Trung Re-Education Camp by the police

It was reported by Sub Camp K1 that on 8/13/1980 a detainee from Group 24 of the Camp had escaped while he was working in the field. The police on guard duty in the camp then set in pursuit of him and gunned him down at 1315 on the same day.

Full name of the escapee: Nguyen Khac Sang, born in 1938

Place of birth : Ha Tay

Place of residence : 493/161A Cach Mang Thang Tam Road,

Ward 27, District 10, Ho Chi Minh City

Offense: ARVN Captain, former Chief of a military Sub-Sector

Arrested on: 6/23/1975

Sentence : Detained in re-education camp with a 3-year-extension, reckoning from 7/1/1978 by Decision No. 02 dated 1/16/1979 of the Ministry of Interior

In implementation of the order of the Camp Supervision Board a Post Mortem Examination Council was established and consisted of :

1. Nguyen Dinh Tung : Deputy Camp Supervisor acting as Chairman of the Examination Board
2. Le Huu Phuc : Deputy Camp Supervisor for Military Affairs
3. Nguyen Van Bo : Head of Sub-Camp K1
4. Nguyen Tien Sy : Health Specialist
5. Do Thanh Hoa : Criminal Affairs Specialist
6. Nguyen Thanh Doan: Education Specialist, Sub Camp K1
7. Vo Minh Hue : Reconnaissance Specialist of Sub-Camp K1

The Council members went to the scene at 13.45 on the same day. Also participating in the examination were :

1. Nguyen Hong Cau : Leader of the Police Platoon
2. Nguyen Van Tho : Education Specialist for Group 24
3. Vu Ngoc An : Policeman

The examination began at 14.00 on August 13, 1980 under the on-the-scene condition : The corpse remained intact and soft, the weather was dry and sunny.

1. Location of the scene in general:

It was a woods area with thick foliage, about 600 meters South West from Sub-Camp K1 and about 2.5 kilometers North East from block 125 of National Road 19.

2. Location of the scene with specific details:

1. It was a woods area with thick and green foliage on a slope about 5 meters above the ground level, measuring from the bottom of the Ajun spring and about 8 meters North of the said spring at its section in the form of an S and about 2 meters South West from the sloping down trail.

3. The corpse:

The corpse was lying with face down right on the bed of the shallow spring (the bed of the spring was 3 meters wide). The face was inclining a little, about 10 degrees, the right cheek down, the left cheek up. The head turned to North West. The two legs pointed South East, about 8 meters from the border of the spring. The arms were bending in a natural manner and the right arm down.

The palm was 3cm from the chin and 6cm from the left shoulder.

The fingers were bending in the palm. The left arm was lying on the right arm and bending on the chest. The left hand was 2cm from the chin. The fingers were bending in the palm.

Legs: The left leg was bending in a natural manner, the right leg was stretching straight. Toes on the right foot were 5cm from each other. 5 toes on the left foot touched the ground.

There were many trees around the corpse: a big tree with a 30cm diameter was 2m8 North West from the head and another big tree with a 45 cm in diameter and about 7m50 high and 3m from the legs.

Outside of the corpse: The hair was cut short, the corpse is 1m55 high, the nose was curving a little, the earlap was average in size, the border of the earlap was extending a little, and a 1cm-long scar was 3cm from the right eyebrow end.

Shirt: Made of nylon stuff with stripes and provided with a zipper, with a layer of cotton inside.

Trousers: Made of gray blue stuff given to detainees by the camp authorities. Under the trousers was a blue short with stripes and under this short was an underpant made of nylon stuff and of dark blue color. The two feet were laying bare. Next to the right cheek were patches of blood of which the size varied from 20cm to 15cm. Next to the right arm was a light yellow handkerchief.

Wound: A bullet wound on the back was 6cm from the right shoulder, 35cm from the top of the head and 3cm from the back bone. The opening wound was 1cm in diameter and going through the right chest and was 10cm from the shoulder bone. The piercing extent of the bullet varied from 2cm5 to 3 cm.

Other than the above stated proofs and exhibits through our on-the-scene examination we didn't find anything else.

Action taken: Upon completion of the examination the Council unanimously decided to have Mr Nguyen Khac Sang's corpse buried in Akjun Village, Mang Yang District, Gia Lai Kon Tum Province.

The examination was completed at 15.30 on 8/13/1980.

This report was prepared on-the-scene, read to the council members, validated and signed by the latter.

THE EXAMINING COUNCIL:

Nguyen Dinh Tung
(Signed and Sealed)

Le Huu Phuc
(Signed)

Nguyen Van Bo
(Signed)

Nguyen Tien sy
(Signed)

Do Thanh Hoa
(Signed)

Nguyen Thanh Doan
(Signed)

Participants to the Examination:

Vo Minh Hue
(Signed)

Nguyen Hong Cau
(Signed)

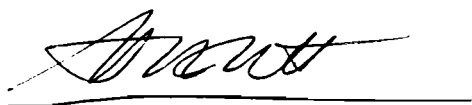
Nguyen Van Tho
(Signed)

Vu Ngoc Tan
(Signed)

Attached: A copy of the detailed account of detainee Sang's escape from the camp by the camp instructor
A copy of the report on the detainee's escape from the camp
A copy of the report by the policeman dealing with this case.
A drawing of the scene.

**THIS IS THE TRUE AND CORRECT
TRANSLATION OF THE ATTACHED
DOCUMENT IN Vietnamese.....**

ARLINGTON, 7/30/ 1990
TIEN PHONG TRANSLATION SERVICE
THE DIRECTOR



BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

TRẠI GIA TRUNG

SỐ : VP/GT

BIÊN BẢN

KHÁM NGHIỆM HIỆN TRƯỞNG

Vụ: Phạm nhân trốn trại bị cảnh sát bảo vệ truy lùng bắn chết tại phân trại K1 trại cải tạo Gia Trung.

Nhận được tin báo của phân trại K1 vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 13 tháng 8/ 1980 có 1 phạm nhân thuộc đội 24 phân trại K1 đã lợi dụng lúc đang lao động ngoài đồng để trốn trại bị cảnh sát bảo vệ truy lùng bắn chết hồi 15 giờ 15 phút cùng ngày.

Họ và tên phạm nhân : Nguyễn Khắc Sáng

Sinh năm : 1938

Sinh quán : Hà Tây

Trú quán : 495/161A Đường Cách Mạng tháng 8, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh

Cán tội : Đại úy xĩ lý thường vụ phân chi khu trưởng.

Bị bắt ngày : 23 tháng 5 năm 1975

Án phạt : Tập trung cải tạo ra hạn TGT 5 năm tính từ ngày 1 tháng 7 năm 1975
78 theo quyết định số 02 ngày 15 tháng 1 năm 1979 của Bộ Nội Vụ.

Quản khu 7 giải đến trại gia trung ngày 19 tháng 1 năm 1979.

Thi sách lệnh của ban giám thị trại Gia Trung

Chúng tôi trongội đồng khám nghiệm gồm có :

1)- Nguyễn Đình Tung : Phó giám thị chủ trì cuộc khám nghiệm.

2)- Lê Hậu Phúc : Phó giám thị phụ trách quân sự.

3)- Nguyễn Văn Bô trưởng phân trại K1

4)- Nguyễn Tiến Sỹ : cán bộ Y tế

5)- Đỗ Thanh Hoa : cán bộ HS

6)- Nguyễn Thanh Đoàn : cán bộ GD phân trại K1

7)- Võ Minh Huệ : cán bộ TS phân trại K1

Đã đến nơi xảy ra sự việc lúc 15 giờ 45 phút cùng ngày.

Tham gia cuộc khám nghiệm còn có :

1)- Nguyễn Hồng Cầu : trung đội trưởng cảnh sát bảo vệ

2)- Nguyễn Văn Thọ : cán bộ quân giáo phụ trách đội 24

3)- Vũ Ngọc An : cảnh sát bảo vệ

Cuộc khám nghiệm bắt đầu vào lúc 14 giờ ngày 13 tháng 8 năm 1980 từ ng. hiện tại. Hiện hiện trường : còn nguyên vẹn. ánh sáng : trời nắng tốt, thời tiết khô ráo. Thân thể tử thi còn mềm chưa bị cứng.

Qua khám nghiệm xét định :

1/- Hiện trường chung.

Là một khu rừng có nhiều cây lá xộp rợp cánh phân trại K1 theo đường chim bay khoảng 600 mét về hướng Tây Nam, cách đường quốc lộ 19 từ cột số 125 vào khoảng 1,5 Km về hướng đông bắc.

2/- Hiện trường cụ thể.

Là một khu rừng rậm rạp có nhiều cây to tán lớn và lá xanh tốt, có độ dốc cao khoảng 5 mét, nếu tính từ nông suối cạn lên so với mặt bằng độ dốc cách suối đến đoạn hình chữ S từ phân trại K2 chạy về hướng Bắc, cách đường mòn trên dốc xuống khoảng 2 mét về hướng tây Nam.

3/- Phạm tử thi.

Tử thi nằm úp gối, lòng suối cạn (lòng suối rộng 3 mét) một hơi nghiêng cách

.....2.....

.....
Khoảng 10 o, má phải dưới má trái trên đầu tử thi quay về hướng Tây Bắc hai chân quay về hướng đông nằm cách mép sườn lớn AJun khoảng 8 mét, hai tay co tự nhiên, tay phải nằm dưới, ibằng bàn tay cách cẳng 3cm, cách vai trái là 5 cm, các ngón tay co vào lòng bàn tay, tay trái nằm trên tay phải co vào nòng ngực lòng bàn tay cách cẳng là 2 cm, các ngón tay co vào lòng bàn tay, Chân: Chân trái co tự nhiên chân phải duỗi thẳng, ngón chân nọ cách ngón chân kia là 55 cm, 5 đầu ngón chân trái chạm đất.

Xung quang tử thi nằm có nhiều cây và lè : 1 cây to gốc có đường kính 70 cm cách đầu tử thi là 2m 8 về hướng tây bắc, gốc cây to có đường kính là 45 cm cao từ khoảng 7m5 cách chân tử thi là 5 mét.

-Phần bên ngoài tử thi : đầu tử thi cắt tóc ngắn, tóc cao 1m55, sống mũi hơi khum, dài tai trung bình, mép tai dưới đỏ, có sọc trắng dài 1,5 cm cách 3 cm trên s sau may phải.

Áo : Màu rằn ri bằng loại vải lý nông may kiểu áo bỏ đông, có khóa ở tay b nên ngoài hông để hở lách có lót bông bên trong lót vải rằn ri.

Quần : Bên ngoài mặc quần vải màu xanh xám tro kiểu quần bà ba của trại phát bên trong mặc quần ngắn màu xanh, rằn ri, trong quần gần là quần lót bằng vải thun lý nông màu xanh đậm. Hai chân đi không (không dép không giày) bên ngoài má phải có một vũng máu cho rộng nhất là 20 cm, chỗ hẹp nhất là 15 cm, bên cạnh tay phải tử thi có một khăn von màu vàng nhạt.

Thương tích : một vết đạn vào phía sau lưng cách bả vai bên phải 6 cm, cách tử đỉnh đầu xuống là 39 cm, cách cột sống ra 3 cm. Đường kính đạn vào là 1 cm xuyên ra trước ngực bên phải cách xương bả vai xuống là 10 cm đường đạn xuyên ra phía vế chỗ rộng nhất là 3 cm chỗ hẹp nhất là 2,5 cm.

-Qua khám nghiệm hiện trường ngoài dấu vết tang vật được phát hiện trên chng chúng tôi không phát hiện và thu giữ được gì thêm.

Cách giải quyết : Sau khi hội đồng khám nghiệm xong nhất trí cử tổ chức tang táng anh Nguyễn Khắc Sảng ở địa bàn xã A jun huyện măng rừng tỉnh Gia Lai-Kon Tum

Cuộc khám nghiệm kết thúc vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 13 tháng 6 năm 1960.

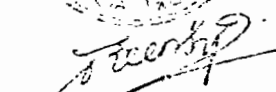
Biên bản lập tại hiện trường đã đọc lại cho những người tham gia khám nghiệm nghe cộng nhận là đúng cũng ký tên dưới đây.

HỘI ĐỒNG KHÁM NGHIỆM

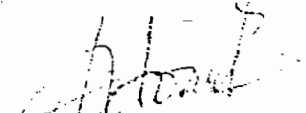

NGUYỄN ĐÌNH TRUNG

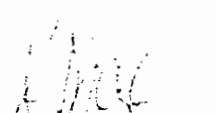

LÊ HỮU PHÚC


NGUYỄN VĂN SĨ


NGUYỄN TIẾN SĨ


ĐỖ THANH HOA


NGUYỄN THANH ĐOÀN


VÕ VĂN THỌ

THAM GIA KHÁM NGHIỆM

NGUYỄN HỒNG CẦU

NGUYỄN VĂN THỌ

VÕ VĂN THỌ

Kèm theo

- 1 bản tường thuật của đồng chí quản giáo về phạm nhân Sảng trốn trại.
- 1 biên bản phạm nhân Sảng trốn trại.
- 1 báo cáo của đồng chí cảnh sát bảo vệ sử lý vụ này.
- 1 sơ đồ khu vực phạm nhân chết.

Hiệu Tg



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171: _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA.#: _____

* WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER *
* REGISTRATION FORM *
* (Two Copies) *

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM NGUYỄN THỊ HỘI-AN
Last Middle First

Current Address 257/176B P13 QUẬN 10 HỒ CHÍ MINH CITY VIỆT NAM

Date of Birth NOV - 2 - 1937 Place of Birth HỘI AN VN

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND/
FATHER)

NGUYỄN - KHẮC - SÁNG

Previous Occupation (before 1975) ARVN CAPTAIN, FORMER CHIEF OF MILITARY
(Rank & Position) SUB-SECTION.

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 6-23-75 To DEATH DATE: 8-13-80

3. SPONSOR'S NAME: NGUYỄN THỊ HANH
Name

CARY, NC Tel
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship
<u>NGUYỄN THỊ HANH</u> <u>Cary NC</u>	<u>COUSIN</u>
<u>NGUYỄN NGOC DINH</u> <u>LAKEVIEW NC</u>	<u>UNCLE</u>
<u>NGUYỄN NGOC THÁI</u> <u>Raleigh NC</u>	<u>Cousin</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN THI HOI AN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN THI MY-DUNG	April-28-1969	Daughter
NGUYEN THI MY-LINH	Nov-18-1972	Daughter
NGUYEN THI MY-LAN	Jul-20-1975	Daughter -

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



ỦY-BAN NGOẠI-VỤ
HỘI-THÁNH VIỆT-NAM HẢI-NGOẠI

EXTERNAL AFFAIRS COMMITTEE
OVERSEAS VIETNAMESE CHURCH CONFERENCE

Khuc Minh Tho,
President, Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P. O. Box 5435, Arlington, VA 22205-0635

Dear Mrs. President,

^{WIDOW OF FORMER}
Enclosed is the ~~POLITICAL PRISONER~~ REGISTRATION FORM (Two Copies) of

. I send them to you by the request of MR. DINH NGUYEN

Would you please list ^{her} ~~him~~ in the list of ^{WIDOW OF FORMER} ~~all~~ Vietnamese Political Prisoners
which you send to ODP offices at Washington D.C. and Bangkok, Thailand.

Would you please make a special request from ODP/Bangkok for the Letter
of Introduction (LOI) for

's sponsor is MR. DINH NGUYEN

Thank you for your assistance;

Respectfully,

Ly Cong Thuan Lee

Rev. T. G. Lyconghuan Lee,

TB. Chị Thảo kính mến,

Đây là từng hợp vợ + 3 con của Đ. Đại-Uý bị huy-tập cải tạo
vũ bị bắn chết năm 1980. Xin chị đặc biệt giúp đỡ cho.
Nay kính,

Ly Cong Thuan 06
09 90

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
SỞ TƯ-PhÁP TRUNG-Phần
TÒA HÒA-Giải Hội-An

Ngày 24 tháng 6 năm 1959

CHUNG CHỈ THẤY GIẤY

khai sinh

NGUYỄN-THỊ-HỘI-AN

Số 5127/T.A.

Năm Một ngàn chín trăm năm mươi chín

Ngày Hai mươi bốn tháng Sáu giờ:

Trước mặt chúng tôi là Huỳnh-Nhu-Vân, Thăm(Phần

Tòa Hòa-Giải Việt-Nam,

Ngồi tại Văn-Phòng ở Tòa Hòa-Giải Hội-An có Lục-Sự Nguyễn-Trà giúp việc :

ĐÃ ĐẾN HẬU

ÔNG LÊ-CHÍ, 51 tuổi, nghề nghiệp Công-chức chánh quản làng Phong-Thủ, Xã Kỳ-Châu, Điện-Ban, Quảng-Nam, trú quán 64 đường Lê-Lợi Hội-An, thẻ căn cước A000153 ngày 16.9.1955 do Ty Cảnh-Sat Hội-An cấp,

Thỉnh cầu Tòa án cấp một chung chỉ khai sinh cho cháu y sinh ngày 2.11.1937 tại Nhà-Thương Hội-An, Thị Xã Hội-An, Quảng-Nam, theo như đơn đề tại Ban Tòa ngày 24.6.1959 .

Đương sự có ba người nhận chứng sau đây đề chứng thực lời khai của y

1) Mai-Thanh-Tâm, 23 tuổi, nghề nghiệp Công-chức, thẻ căn cước số A002 176 do Quận Nhị Sài-Gon cấp, ngày 5.7.1955, chánh quản làng Long Tuyển, Cẩm-Thơ, hiện trú tại số nhà 55 Nguyễn-Thái-Hộc Hội-An,

2) Cu-Vân, 40 tuổi, nghề nghiệp buôn, bán, thẻ căn cước số A19000032 do Quận Điện-Ban cấp, ngày 28.9.1955, chánh quản Làng La-Qua, Xã Vĩnh-Xương, Điện-Ban, Quảng-Nam, hiện trú tại nhà số 3 đường Lý-Thương, Kiệt Hội-An,

3) Trương-Châu, 23 tuổi, Nghề nghiệp buôn, bán, thẻ căn cước số A000063 do Ty Cảnh-Sat Hội-An cấp ngày 8.9.1955, chánh quản làng Hội-An, hiện trú tại số Nhà 32 đường Lê-Lợi Hội-An,

Những nhân chứng này đã tuyên thệ và khai quả quyết biết chắt tên, NGUYỄN-THỊ-HỘI-AN, Quốc-Tịch Việt-Nam, sanh ngày HAI tháng MƯỜI MỘT năm MỘT NGÀN CHÍN TRĂM BA MƯỜI BẢY (2.11.1937) tại Nhà Thương Hội-An, Thị Xã Hội-An, Quảng-Nam, là con gái Ông Nguyễn-Ngọc-Quy, và bà Nguyễn-Thị-Mai, vợ chánh thất.

Và duyên cớ mà Ông Lê-Chí không, thẻ xin sao lục khai sanh cho cháu được là vì sổ hộ-tịch nơi sanh quán của cháu y bị phá hủy bởi nhưng biến cố chiến tranh?

Mấy người chứng đã xấp nhận như trên đây nầy tôi phát giấy chứng chỉ khai sanh Nguyễn-Thị-Hội-An, này cho tên Lê-Chí để làm bằng, chiếu theo các điều 47.48.H.V.H.L.

Và các người chứng có ký tên với tôi và viên Lục-Sự sau khi đọc lại

LỤC-SỰ

THĂM-PHẦN

ký tên: Nguyễn-Trà

ký tên: Huỳnh-Nhu-Vân

Người đứng xin

ký tên: Lê-Chí

Những người làm chứng

1) ký tên: Mai-Thanh-Tâm

2) ký tên: Cu-Vân

3) ký tên: Trương-Châu

Trước bạ tại Hội-An

Hội-An ngày 25 tháng 6 năm 1959

Quyển 32 tờ 55 số 3126

Thủ

Hiền

CHỦ-SỰ

ký tên không rõ và đóng dấu

Sao y chánh bản tên trừ tại Phòng Lục-Sự

Tòa Hòa-Giải Hội-An, Tỉnh Quảng-Nam

Hội-An ngày 23 tháng 10 năm 1967

Chánh Lục-Sự



NGUYỄN-HOÀNG

NAM-PHÂN

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

ĐÔ-THÀNH SAIGON

HỘ-TỊCH

Tòa Hành-Chánh Quận BA

Số hiệu: 3583

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi chín (1969)



Tên, họ đứa nhỏ	Nguyễn thị Mỹ-Dung
Phái.	Nữ
Ngày sanh	Hai mươi tám tháng tư năm một ngàn chín trăm sáu mươi chín, 1969
Nơi sanh	Saigon, 463C Lê văn Duyệt
Tên, họ người Cha	Nguyễn Khảo Sáng
Tuổi.	Ba mươi mốt
Nghề-nghiệp.	Quân nhân
Nơi cư-ngụ	Saigon, 493/187 Lê văn Duyệt
Tên, họ người Mẹ.	Nguyễn thị Hội-An
Tuổi.	Ba mươi hai
Nghề-nghiệp.	Giáo viên
Nơi cư-ngụ	Saigon, 493/187 Lê văn Duyệt
Vợ chánh hay thứ.	Vợ chánh

Làm tại Saigon, ngày 3 tháng 5 năm 1969

TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÁNH: H/5

Saigon, ngày 16 tháng 5 năm 1969

TL. QUẢN-TRƯỞNG QUẬN BA

MIỄN LỆ PHÍ
Đã nộp H.S. Sơ Quận Đại

Handwritten signature and stamp area.

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
ỦY BAN NHÂN DÂN C.M.
Quận 10
Phường (Xã)

BẢN SAO KHAI-SANH

Số-hiệu 2129
Năm 1975

Lập ngày 16 tháng 01 năm 1976



Họ tên	NGUYỄN THỊ MỸ LAN
Trai hay gái	Gái
Ngày, tháng, năm sanh	Hai mươi tháng bảy năm một ngàn chín trăm bảy mươi lăm (20/7/75) giờ 0 giờ 28
Nơi sanh	463 C - Cách Mạng, tháng Tám - Q. 10
Họ tên, quốc tịch cha	Nguyễn Khắc Sáng - V. N
Họ tên, quốc tịch mẹ	Nguyễn thị Hội An - V. N
Cha mẹ có hôn thú không	Có

SAO LỤC

Thành-phố HỒ-CHÍ-MINH, ngày 15 tháng 06 năm 1976
ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH



Trịnh-trí-Phương

ĐÔ-THÀNH SAIGON

Tòa Hành-Chánh Quận BA

Hộ - Tịch

Số hiệu : 375

TRÍCH-LỤC BỘ HÔN-THỦ ĐĂNG KÝ

NĂM một ngàn chín trăm sáu mươi tám (1968)

Tên, họ người chồng.	Nguyễn Khắc Sáng
Nghề-nghiep	Quân nhân
Ngày sinh	Mười sáu tháng tư năm một ngàn chín trăm ba mươi tám
Nơi sinh	Phường Thôn Sơn Tây (BP)
Nơi cư-ngụ	KPC, 489I Cốa bọ Nguyễn thị Chà
Tên, họ cha chồng.	Nguyễn Khắc Lễ (s)
Tên, họ mẹ chồng.	Lê thị Yến (s)
Tên, họ người vợ.	Nguyễn thị Hội An
Nghề-nghiep	Cán bộ viên
Ngày sinh	Ngày hai tháng mười một năm một ngàn chín trăm ba mươi bảy
Nơi sinh	Hội An Quảng Nam (TP)
Nơi cư-ngụ	Saigon 322/46 Lê văn Duyệt
Tên, họ cha vợ.	Nguyễn Ngọc Quý (s)
Tên, họ mẹ vợ	Nguyễn thị Mai (s)

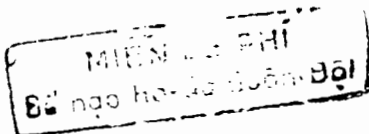
Lập tại Saigon ngày 27 tháng 4 năm 1968

TRÍCH-LỤC Y BÀN CHÁNH :

Saigon, ngày 15 tháng 5 năm 1968

QUẢN-TRƯỞNG QUẬN BA,
VIÊN - CHỨC HỘ - TỊCH,

NGUYỄN-PHƯỚC HÒA



HANH NGUYEN

CARH, NC

MRS KHUÊ MINH THỎ

CHU VIÊN

1.25.1991

HỘI GIẢI DÂN TỘC TUYÊN CHỈNH ĐẠI VN

PO Box 5435 ARLINGTON, VA 22205.0635

Thưa bà,

Tôi nhận được thư của mục sư lý Công Thuận
cho biết là bà đã nhận được hồ sơ của bà
góa phụ Nguyễn thị Hợi An với 3 con ở
VN mà tôi là người bảo lãnh.

Mục sư Thuận cho biết là tôi phải gửi
1 hồ sơ đi ODP/Bangkok để xin cấp
IV và khi có IV sẽ nhận vào mới làm giấy
xin xuất cảnh được.

Hồ sơ tôi gửi đi là gồm có 2 hồ sơ
của Nguyễn thị Hợi An và 3 con, trong
đó có 1 hồ sơ gồm toàn bản chính
để gửi đi ODP/Bangkok từ căn cứ hồ
sơ gồm toàn bản chính đó. Xin bà vui
lòng gửi trả lại cho tôi cái hồ sơ
gồm toàn bản chính đó.

Xin Cảm ơn bà

Kính,

Hanh Nguyen

HỒ SƠ GỬI ĐẾN

HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ VÀ
NGÀY 6-8-1990

Hồ sơ của:

NGUYỄN THỊ HỘI AN

Sauk ngày 2-11-1937

3 con Nguyễn Thị Mỹ Dung 24-4-69

Nguyễn Thị Mỹ Linh 18-11-72

Nguyễn Thị Mỹ Loan 20-7-1975

Biểu bản Khẩu Nghiệm Hiến Trùng

chợ Cô Đại úy NGUYỄN KHÁC
SÁNG.

Hồ sơ gồm các giấy Khẩu Sơk
và Biểu bản Khẩu Nghiệm Hiến
tùng bản dợt anh van
Cô Thị Huệ Bính

NGUYEN HANH



CARY . NC . 7511
Hs gọi về 8/90
chưa có hàng Comp
+ hồ sơ
có lẽ chưa biết - lui
thưa 5-2-91
TN chít.

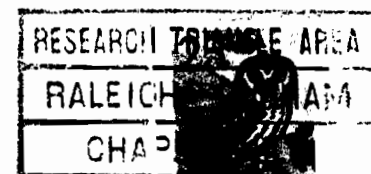
Chú Hải
Chú Tân đến học ở
Nguyễn Thị Hân (Tú
Nhơn chít) đi học bên
chàng cho họ -
- gọi rồi 9/91



NGUYEN HANH

CARY, NC

h/s
nguyên thi tho don
TN chit -



TO MRS KHUC MINH-THO

FALLS CHURCH, VA



* Chông hôn trai
lê lưn chết
cô lưn lưn —

COMPUTERIZED